

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH THANH**

Số: 1459/UBND-VHXXH

V/v thông tin, tuyên truyền các văn bản
chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Thanh, ngày 08 tháng 9 năm 2026

Kính gửi:

- Trung tâm Công ích xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Trưởng ấp các ấp trên địa bàn xã.

Thực hiện công văn số 6428/SVHTTDL-BCXB ngày 07 tháng 9 năm 2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau về việc thông tin, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh đề nghị:

1. Trung tâm công ích xã, Trang thông tin điện tử xã chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung theo phụ lục đính kèm; phối hợp với cơ quan liên quan lồng ghép vào các buổi sinh hoạt của các hội đoàn thể, phong trào, cuộc vận động đang được triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Trưởng ấp các ấp trên địa bàn xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nội dung theo phụ lục đính kèm phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn quản lý.

(Kèm theo phụ lục nội dung văn bản tuyên truyền).

Trên đây là công văn thông tin, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và cơ quan có thẩm quyền đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức có liên quan triển khai thực hiện tốt nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VHXXH (K).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Huỳnh Hữu Tính

PHỤ LỤC

(Kèm Công văn số /UBND-VHXXH ngày tháng 9 năm 2026
của UBND xã Vĩnh Thanh về việc thông tin, tuyên truyền
các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh)

<i>STT</i>	<i>Số ký hiệu văn bản</i>	<i>Ngày ban hành</i>	<i>Trích yếu</i>	<i>Cơ quan ban hành</i>	<i>Nội dung trọng tâm tuyên truyền</i>	<i>Ghi chú</i>
<i>(0)</i>	<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)</i>
1	Số 143/KH /TU	20/8/2 026	Kế hoạch CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY triển khai thực hiện về quản lý, sử dụng tín chỉ carbon phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh.	Tỉnh ủy	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội; kịp thời cung cấp thông tin chính xác về chủ trương, chính sách, pháp luật và lộ trình phát triển thị trường carbon, tạo sự thống nhất trong nhận thức và đồng thuận trong tổ chức thực hiện.	
2	Số 14885/ UBND- KGVX	03/9/2 026	Công văn về việc Phân công triển khai thực hiện Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác thông tin tuyên truyền.	UBND tỉnh	Tuyên truyền theo nội dung Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác thông tin tuyên truyền.	
3	Số 129/KH -STP	28/8/2 026	Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo Quyết định, Quy chế phối hợp trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Sở Tư pháp	Tập trung truyền thông các nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	

Số: 129 /KH-STP

Cà Mau, ngày 28 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức truyền thông dự thảo Quyết định, Quy chế phối hợp trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Thực hiện Kế hoạch số 14/KH-HĐPH ngày 29/01/2026 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” năm 2026; Công văn số 13990/UBND-NC ngày 18/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thống nhất chủ trương giao Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo văn bản, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức truyền thông đầy đủ, kịp thời về dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau; giúp các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân hiểu rõ sự cần thiết, mục tiêu, ý nghĩa, nội dung cơ bản và những tác động của chính sách dự kiến ban hành.

2. Tạo điều kiện để doanh nghiệp nhỏ và vừa, các tổ chức đại diện doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước và các chủ thể có liên quan tham gia góp ý, phản ánh khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện dự thảo Quyết định, bảo đảm tính khả thi khi triển khai thực hiện.

3. Đổi mới hình thức truyền thông chính sách theo hướng đa dạng, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, mạng xã hội trong truyền thông dự thảo văn bản.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Sở Tư pháp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức đại diện doanh nghiệp, cơ quan báo chí trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung truyền thông

Tập trung truyền thông các nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau, gồm:

- Sự cần thiết, mục đích ban hành Quy chế nhằm tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc phối hợp trong thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Các nội dung phối hợp chủ yếu trong dự thảo Quy chế, như: Xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch hỗ trợ pháp lý; cung cấp, chia sẻ thông tin pháp luật phục vụ doanh nghiệp; tiếp nhận, giải đáp phản ánh, kiến nghị, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; tổ chức phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; thực hiện hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật theo quy định.

2. Hình thức truyền thông

a) Đăng tải dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế để lấy ý kiến

- **Nội dung thực hiện:** Đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế và các tài liệu liên quan trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và gửi đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan để nghiên cứu, tham gia góp ý.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Tư pháp (Phòng PBGDPL).

- **Đơn vị phối hợp:** Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các tổ chức có liên quan.

- **Thời gian thực hiện:** Trong thời gian lấy ý kiến dự thảo.

b) Thông tin, tuyên truyền

- **Nội dung thực hiện:** Xây dựng nội dung giới thiệu ngắn gọn về sự cần thiết ban hành Quy chế, những nội dung cơ bản của dự thảo Quy chế; đăng tải, chia sẻ trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh và các kênh thông tin phù hợp.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Tư pháp (Phòng PBGDPL).

- **Thời gian thực hiện:** Từ khi lấy ý kiến đến khi ban hành Quyết định.

c) Gửi lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan

- **Nội dung thực hiện:** Gửi dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế đến các cơ quan, tổ chức có liên quan để nghiên cứu, tham gia góp ý, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn triển khai.

- **Đơn vị thực hiện:** Sở Tư pháp (Phòng PBGDPL).

- **Đơn vị phối hợp:** Các cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến.

- **Thời gian thực hiện:** Theo tiến độ xây dựng, hoàn thiện dự thảo.

3. Thời gian thực hiện

Từ thời điểm lấy ý kiến dự thảo đến khi Quyết định được ban hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức đăng tải, tuyên truyền dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế và tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Theo dõi, tham mưu hoàn thiện dự thảo Quyết định bảo đảm đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế.

2. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các tổ chức có liên quan

- Phối hợp triển khai thực hiện các nội dung truyền thông theo Kế hoạch; nghiên cứu, tham gia góp ý dự thảo Quyết định, dự thảo Quy chế theo đề nghị của Sở Tư pháp.

- Phối hợp thông tin, tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo Quyết định, Quy chế phối hợp trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Trong quá trình triển khai thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, xử lý./.

Nơi nhận:

- Sở, ban, ngành;
- Ban Giám đốc Sở (chỉ đạo);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, PBGDPL(Phụ).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Thị Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14885 /UBND-KGVX

Cà Mau, ngày 03 tháng 9 năm 2026

V/v phân công triển khai thực hiện
Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026
của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về
tăng cường công tác thông tin tuyên truyền

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

Giao các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai các nội dung tại Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo đúng trọng tâm, thiết thực, hiệu quả (Đính kèm Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Thiện);
- Lưu: VT, (TTH-1005), KP2738/9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Vũ Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14885 /UBND-KGVX

Cà Mau, ngày 03 tháng 9 năm 2026

V/v phân công triển khai thực hiện
Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026
của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về
tăng cường công tác thông tin tuyên truyền

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

Giao các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai các nội dung tại Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo đúng trọng tâm, thiết thực, hiệu quả (Đính kèm Công văn số 2852-CV/ĐU ngày 25/8/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (Thiện);
- Lưu: VT, (TTH-1005), KP2738/9.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Ngô Vũ Thắng

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
triển khai thực hiện về quản lý, sử dụng tín chỉ carbon
phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh

Thực hiện chủ trương về quản lý, sử dụng tín chỉ carbon phục vụ phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc gia, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương, Chính phủ về khai thác, quản lý, phát triển thị trường carbon và tín chỉ carbon. Cụ thể hóa toàn diện các định hướng chiến lược của Trung ương thành các chương trình hành động gắn liền với chiến lược tăng trưởng xanh của tỉnh.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tập trung rà soát, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đồng bộ các cơ chế kiểm soát phát thải và lưu giữ carbon phù hợp với đặc điểm sinh thái ngập mặn, đất ngập nước của địa phương.

- Biến tiềm năng tự nhiên thành nguồn lực tài chính mới; quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tín chỉ carbon là giải pháp quan trọng nhằm thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính với chi phí hợp lý, thúc đẩy phát triển, ứng dụng công nghệ phát thải thấp, góp phần nâng cao thu nhập của người dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng.

- Phát huy tối đa lợi thế hệ sinh thái rừng ngập mặn, rừng tràm U Minh Hạ, đất ngập nước, sản xuất nông nghiệp và năng lượng tái tạo để chủ động tạo lập nguồn cung tín chỉ carbon, mở rộng hợp tác quốc tế bền vững.

- Việc triển khai thực hiện đảm bảo thường xuyên, liên tục, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, phân định rõ trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, bảo đảm công khai, minh bạch, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát tài nguyên, tài sản và ngăn chặn triệt để tình trạng trục lợi chính sách. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và định hướng tư tưởng

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về giảm phát thải khí nhà kính, thị trường các-bon, dịch vụ môi trường rừng đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền để người dân hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia dự án các-bon rừng, từ đó tạo sự đồng thuận xã hội cao trong việc giữ rừng, bảo vệ hệ sinh thái ngập mặn và rừng tràm.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội; kịp thời cung cấp thông tin chính xác về chủ trương, chính sách, pháp luật và lộ trình phát triển thị trường carbon, tạo sự thống nhất trong nhận thức và đồng thuận trong tổ chức thực hiện.

2. Rà soát, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách về tín chỉ carbon

- Tổng rà soát toàn bộ hệ thống quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, các chương trình, đề án kinh tế - xã hội của tỉnh để sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị Trung ương tháo gỡ điểm nghẽn pháp lý, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật và lộ trình thị trường carbon quốc gia.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong quy trình tiếp nhận, thẩm định, lựa chọn, theo dõi và giám sát các chương trình, dự án liên quan đến carbon; phân định rõ trách nhiệm, thẩm quyền, tránh chồng chéo trong tổ chức thực hiện.

- Thiết lập khung cơ chế tài chính quản lý, phân bổ và sử dụng minh bạch nguồn thu từ giao dịch tín chỉ carbon và dịch vụ môi trường rừng bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật, ưu tiên bố trí nguồn lực tái đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, phòng chống cháy rừng và phát triển sinh kế bền vững.

3. Đánh giá tiềm năng, xây dựng cơ sở dữ liệu carbon của tỉnh

- Triển khai thực hiện các đề án, dự án điều tra, kiểm kê, đánh giá và lượng hóa tiềm năng giảm phát thải, hấp thụ và lưu giữ carbon theo từng ngành, lĩnh vực, địa bàn, bảo đảm khoa học, dữ liệu tin cậy và có khả năng kiểm chứng theo hướng dẫn kỹ thuật của các bộ, ngành Trung ương. Tập trung trọng điểm vào các khu vực có tiềm năng lớn, nhất là hệ sinh thái rừng ngập mặn, rừng tràm U Minh Hạ, đất ngập nước, nông nghiệp phát thải thấp, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

- Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu số về quản trị carbon của tỉnh thống nhất, đồng bộ và kết nối thông suốt, an toàn, bảo mật với cơ sở dữ liệu carbon quốc gia; kiểm soát chặt chẽ việc tiếp cận công nghệ hoặc nền tảng dữ liệu trung gian nước ngoài.

- Lập danh mục và phân loại nhóm các dự án tiềm năng theo mức độ sẵn sàng về pháp lý, kỹ thuật, tài chính và khả năng triển khai để định hướng thu hút vốn đầu tư đúng trọng tâm, tránh dàn trải, kém hiệu quả.

4. Chuẩn bị các điều kiện tham gia thị trường carbon trong nước

- Tập trung chuẩn bị các điều kiện về cụ thể hóa thể chế, cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật số và nguồn nhân lực chuyên môn để tham gia thị trường carbon trong nước theo quy định, lộ trình và cơ chế quản lý thống nhất của Trung ương.

- Lựa chọn, xây dựng và triển khai thí điểm một số chương trình, dự án tạo tín chỉ carbon khả thi, bảo đảm đầy đủ điều kiện về pháp lý, kỹ thuật, tài chính, phương pháp đo đạc, đánh giá hiệu quả tổng hợp về kinh tế, xã hội, tác động môi trường, phương án phân chia lợi ích rõ ràng,...

- Ưu tiên các chương trình, dự án có tiềm năng tạo tín chỉ carbon, nhất là bảo vệ và phát triển rừng, phục hồi rừng ngập mặn, rừng tràm và hệ sinh thái đất ngập nước; sản xuất nông nghiệp phát thải thấp, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng sạch, kinh tế tuần hoàn và quản lý chất thải theo hướng giảm phát thải.

- Ban hành bộ tiêu chí để thẩm định năng lực, uy tín, kinh nghiệm của các tổ chức tư vấn, nhà đầu tư; kiên quyết từ chối các đối tác không đủ năng lực hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật trong khảo sát, lập dự án.

5. Tăng cường quản lý nhà nước, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động liên quan đến tín chỉ carbon

- Quản lý chặt chẽ toàn bộ quá trình khảo sát, thu thập dữ liệu, xây dựng dự án, đăng ký, xác nhận, trao đổi và chuyển nhượng tín chỉ carbon; bảo đảm theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, điều kiện và lộ trình do Trung ương quy định.

- Thực hiện thống nhất hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định và giám sát do Trung ương ban hành; bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, nhất quán, minh bạch, có thể kiểm chứng; thiết lập cơ chế kiểm soát chéo để tránh tình trạng tính trùng lặp trong quản lý, cấp, sử dụng, chuyển nhượng tín chỉ carbon.

- Quản lý chặt chẽ nguồn thu và tài nguyên carbon; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi trục lợi, thất thoát tài sản; đồng thời triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh trật tự và an ninh dữ liệu tại các địa bàn trọng điểm, vùng rừng ngập mặn và đất ngập nước.

6. Phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và nâng cao năng lực

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, viễn thám, hệ thống thông tin địa lý và các công nghệ phù hợp trong điều tra, kiểm kê, theo dõi, giám sát và xác minh kết quả giảm phát thải, hấp thụ, lưu giữ carbon tại địa phương.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có kiến thức liên ngành về môi trường, lâm nghiệp, nông nghiệp, năng lượng, tài chính, pháp lý, thương mại, công nghệ và hội nhập quốc tế liên quan đến thị trường carbon.

- Nâng cao năng lực cho chính quyền cơ sở, doanh nghiệp, chủ rừng, hợp tác xã, cộng đồng dân cư và các chủ thể trực tiếp tham gia; tăng cường hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và chuyên gia có năng lực, uy tín, gắn với việc chuyển giao công nghệ thiết thực.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị, khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể, khả thi, rõ việc, rõ trách nhiệm.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương, Chính phủ và Kế hoạch thành chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm hằng năm và dài hạn; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, lộ trình và sản phẩm cụ thể.

Chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức điều tra, đánh giá chính xác tiềm năng hấp thụ carbon (*nhất là hệ sinh thái rừng ngập mặn, rừng tràm U Minh Hạ, đất ngập nước, nông nghiệp và năng lượng tái tạo*); xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số và quản lý carbon của địa phương. Chỉ đạo hoàn thiện, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách quản lý, vận hành, kiểm soát rủi ro thị trường carbon; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tham gia thị trường carbon trong nước theo đúng lộ trình; tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động liên quan đến tín chỉ carbon, ngăn chặn triệt để tình trạng trục lợi chính sách.

Đồng thời, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; là đầu mối tiếp nhận chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; định kỳ **3 tháng báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, 6 tháng báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh** theo quy định.

3. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh việc rà soát, xem xét, quyết định các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền; tăng cường hoạt động giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án; việc quản lý, phân bổ và sử dụng các nguồn thu từ hoạt động giao dịch tín chỉ carbon và dịch vụ môi trường rừng, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật và hiệu quả ngân sách địa phương.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về tín chỉ carbon, thị trường carbon và tăng trưởng xanh. Thường xuyên theo dõi tình hình tư tưởng,

đur luận xã hội; chủ động hướng dẫn, định hướng thông tin, kịp thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc, lệch lạc liên quan đến thị trường và tín chỉ carbon trên địa bàn tỉnh.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các mô hình kinh tế xanh, bảo vệ môi trường, phát triển rừng và các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát và phản biện xã hội; chú trọng giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, dự án liên quan đến tín chỉ carbon nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cộng đồng dân cư và người dân trên địa bàn.

6. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo lĩnh vực, địa bàn được phân công, trực tiếp theo dõi, lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy những khó khăn, vướng mắc và vấn đề phát sinh; đồng thời chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả triển khai tại địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

7. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nghiêm túc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Vụ Địa bàn VIII, Cơ quan UBKT TW;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (Cg, Ng).



Huỳnh Quốc Việt

ĐẢNG BỘ TỈNH CÀ MAU
ĐẢNG ỦY ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*

Số 2852 -CV/ĐU

Về việc tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cà Mau, ngày 25 tháng 8 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc;

Thực hiện Công văn số 1182-CV/BTGTU, ngày 24/8/2026 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức thực quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tăng cường tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc tiếp tục chăm lo công tác cán bộ, góp phần hoàn thiện, vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt những nội dung cốt lõi, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp về tiếp tục chăm lo công tác cán bộ; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; chú trọng bố trí, sử dụng cán bộ phù hợp với vị trí việc làm, năng lực, sở trường; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, ổn định tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; góp phần hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và vận hành thông suốt chính quyền địa phương 2 cấp theo Công văn số 1220-CV/TU, ngày 15/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục chăm lo công tác cán bộ, góp phần hoàn thiện, vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp.

2. Tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2026

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản pháp luật mới được ban hành, nhất là những quy định liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích và đời sống của người dân, doanh nghiệp; nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành và bảo vệ pháp luật của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2026 trên địa bàn tỉnh, tạo không khí sôi nổi, thiết thực, góp phần đưa

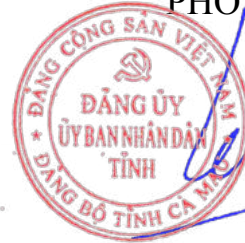
pháp luật vào cuộc sống theo Kế hoạch số 446/KH-UBND ngày 24/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Đề nghị các đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm Công văn này *(gửi kèm các văn bản có liên quan)*.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy (Tuoi);
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Lê Bình Nguyên